

Số: 814 /SGD&ĐT-TCCB

Hòa Bình, ngày 23 tháng 4 năm 2019

V/v hướng dẫn đánh giá, xếp loại giáo viên
trường mầm non, phổ thông theo
Chuẩn nghề nghiệp giáo viên

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Trung tâm GDNN - GDTX các huyện;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Công văn 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 5569/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 06/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục) thực hiện công tác đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là chuẩn nghề nghiệp giáo viên) từ năm học 2018 - 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Làm căn cứ để giáo viên mầm non, phổ thông (bao gồm cả đối tượng giáo viên tham gia giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên) tự đánh giá phẩm chất, năng lực; xây dựng, thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Làm căn cứ để cơ sở giáo dục đánh giá phẩm chất, năng lực của giáo viên; thực hiện công tác rèn luyện phẩm chất, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường, địa phương và ngành Giáo dục.

- Làm căn cứ để các cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách phát triển đội ngũ giáo viên; lựa chọn, sử dụng đội ngũ giáo viên tiêu biểu, xuất sắc làm cốt cán.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phải đảm bảo khách quan, toàn diện, dân chủ, công bằng; phải căn cứ vào các minh chứng xác thực, phù hợp; phải phản ánh đúng chất lượng, hiệu quả công tác của mỗi cá nhân; phải được xem xét trong điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, địa phương.

- Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên là căn cứ để lựa chọn giáo viên cốt cán theo từng bậc học.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Đối với chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non

Thực hiện đánh giá 15/15 tiêu chí của 5 tiêu chuẩn được quy định tại chương II Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

2. Đối với chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

Thực hiện đánh giá 15/15 tiêu chí của 5 tiêu chuẩn được quy định tại chương II Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

III. ĐỐI TƯỢNG, THẨM QUYỀN, CHU KỲ, QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng đánh giá

- Giáo viên mầm non thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Giáo viên phổ thông (bao gồm các giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, giáo dục trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên) thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Thẩm quyền đánh giá

Người đứng đầu cơ sở giáo dục chủ trì đánh giá giáo viên của đơn vị.

3. Chu kỳ đánh giá

- Giáo viên tự đánh giá theo chu kỳ mỗi năm một lần vào cuối năm học.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá giáo viên theo chu kỳ hai năm một lần và thực hiện theo kết quả cuối một năm học được lựa chọn đánh giá (Cụ thể: thực hiện vào các năm học 2019 - 2020; 2021 - 2022; 2023 - 2024; ...).

Ghi chú: Đối với những trường hợp đặc biệt (nghỉ chế độ thai sản, nghỉ ốm với lý do chính đáng), cơ sở giáo dục cần căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức đánh giá sao cho trong 02 năm liên tiếp mỗi giáo viên đều phải được cơ sở giáo dục đánh giá một lần.

4. Quy trình đánh giá

Bước 1. Giáo viên tự đánh giá;

Bước 2. Cơ sở giáo dục tổ chức lấy ý kiến của các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn đối với giáo viên;

Bước 3. Người đứng đầu cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên thực hiện đánh giá, thông báo kết quả đánh giá giáo viên của đơn vị.

Lưu ý: Kết quả đánh giá giáo viên được xem xét trên cơ sở kết quả tự đánh giá của giáo viên; ý kiến của đồng nghiệp; hiệu quả công tác của cá nhân với các minh chứng xác thực, phù hợp.

Bước 4. Giải quyết khiếu nại (nếu có)

Khi có khiếu nại về kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên thì người đứng đầu cơ sở giáo dục trực tiếp chỉ đạo, thực hiện việc xem xét lại các minh chứng; tham khảo ý kiến của Công đoàn, Đoàn Thanh niên nhà trường và các tổ chức, bộ phận có liên quan; từ đó, có kết luận (bằng văn bản) trả lời cụ thể về nội dung khiếu nại và thông báo kết quả đánh giá đến người khiếu nại đúng thời gian quy định.

5. Phương pháp đánh giá

5.1. Các biểu mẫu sử dụng trong công tác đánh giá

Phụ lục 01: Phiếu tự đánh giá của giáo viên;

Phụ lục 02: Hướng dẫn đánh giá và tìm minh chứng đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên (*việc lựa chọn và sử dụng minh chứng trong quá trình đánh giá cần phù hợp với thực tiễn của nhà trường và địa phương đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*);

Phụ lục 03: Phiếu lấy ý kiến của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn;

Phụ lục 04: Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn;

Phụ lục 05: Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo viên của cơ sở giáo dục;

Phụ lục 06: Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá giáo viên.

Ghi chú: Phụ lục 01a, 02a, 03a, 04a - dùng cho cơ sở giáo dục mầm non; Phụ lục 01b, 02b, 03b, 04b - dùng cho cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục

thường xuyên; Phụ lục 05 - dùng cho các cơ sở giáo dục; Phụ lục 06 - dùng cho Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố.

5.2. Đánh giá tiêu chí

Đánh giá từng tiêu chí theo 04 mức “Chưa đạt”, “Đạt”; “Khá”; “Tốt” theo quy định tại Chương II Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.3. Đánh giá chung

a) Đối với giáo viên mầm non

- Xếp mức “Tốt”: Tất cả các tiêu chí đều được đánh giá từ mức “Khá” trở lên; trong đó, tối thiểu 2/3 tiêu chí đánh giá ở mức “Tốt” và các tiêu chí 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được đánh giá ở mức “Tốt”.

- Xếp mức “Khá”: Tất cả các tiêu chí đều được đánh giá từ mức “Đạt” trở lên; trong đó, tối thiểu 2/3 tiêu chí đánh giá ở mức “Khá” và các tiêu chí 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được đánh giá từ mức “Khá” trở lên.

- Xếp mức “Đạt”: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức “Đạt” trở lên.

- Xếp mức “Chưa đạt”: Có tiêu chí đánh giá ở mức “Chưa đạt” (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu đạt của tiêu chí).

b) Đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

- Xếp mức “Tốt”: Tất cả các tiêu chí đều được đánh giá từ mức “Khá” trở lên; trong đó, tối thiểu 2/3 tiêu chí đánh giá ở mức “Tốt” và các tiêu chí 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá ở mức “Tốt”.

- Xếp mức “Khá”: Tất cả các tiêu chí đều được đánh giá từ mức “Đạt” trở lên; trong đó, tối thiểu 2/3 tiêu chí đánh giá ở mức “Khá” và các tiêu chí 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá từ mức “Khá” trở lên.

- Xếp mức “Đạt”: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức “Đạt” trở lên.

- Xếp mức “Chưa đạt”: Có tiêu chí được đánh giá ở mức “Chưa đạt” (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu đạt của tiêu chí).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá giáo viên mầm non, phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền dựa trên kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở tham mưu, lựa chọn danh sách giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt theo thẩm quyền.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác đánh giá giáo viên các đơn vị trực thuộc theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên của cấp học tương ứng theo từng năm học; báo cáo kết quả đánh giá giáo viên về UBND huyện/thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 6 hằng năm (theo Phụ lục 06).

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo thẩm quyền dựa trên kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo lựa chọn và phê duyệt giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông cốt cán theo thẩm quyền; báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Cơ sở giáo dục

- Chỉ đạo, thực hiện công tác đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên của cấp học tương ứng theo từng năm học.

- Triển khai đầy đủ các biểu mẫu thực hiện công tác đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tại đơn vị (cụ thể: Phụ lục 01a/01b, 02a/02b, 03a/03b, 04a/04b, 05).

- Báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo là bộ phận Tổ chức; đối với Sở Giáo dục và Đào tạo là Phòng Tổ chức cán bộ) kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên (theo Phụ lục 05) trước ngày 05 tháng 6 hằng năm.

Ghi chú: Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên gửi đồng thời kết quả đánh giá giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên về UBND huyện/thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức cán bộ).

- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên của từng năm học tại đơn vị theo quy định.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên hằng năm, người đứng đầu cơ sở giáo dục đề xuất đến cơ quan quản lý cấp trên danh sách công chức, viên chức tham gia cốt cán cấp huyện, cấp tỉnh; đồng thời,

xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tại đơn vị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là hướng dẫn đánh giá giáo viên mầm non, phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị trao đổi với Phòng Tổ chức cán bộ (đ/c Lương Việt Hùng, ĐT: 0967 165 566).

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai và báo cáo kết quả về Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các Phó GD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TCCB(VH05).

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Bùi Trọng Đắc

Phụ lục **01a** (dành cho giáo viên cơ sở giáo dục mầm non)
(Kèm theo Công văn số 814 /SGD&ĐT-TCCB ngày 23 /4/2019 của
Sở GD&ĐT Hòa Bình)

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON

Họ và tên người tự đánh giá:
 Chức vụ, đơn vị công tác:
 Huyện/thành phố:
 Năm học:

1. Đánh giá tiêu chí

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí				Minh chứng
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách làm việc.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân					
TC4. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em					
TC5. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em.					
TC6. Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em.					
TC7. Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em.					
TC8. Quản lý nhóm lớp.					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.					
TC10. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng					
TC11: Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					
TC12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em					
TC13. Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em.					
TC14. Ứng dụng công nghệ thông tin					
TC15. Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					

Hướng dẫn: Người tự đánh giá ghi tóm tắt tên các minh chứng vào cột minh chứng; sau đó đánh dấu “x” vào một ô tương ứng với mức đạt được của tiêu chí (phù hợp với minh chứng tìm được).

2. Tự nhận xét

* Điểm mạnh:

...

* Những vấn đề cần cải thiện:

...

3. Kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp trong năm học tiếp theo

* Mục tiêu:

* Nội dung bồi dưỡng (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):

* Thời gian:

* Điều kiện thực hiện:

4. Tự xếp loại kết quả đánh giá:

Ghi chú: Lựa chọn một trong 04 mức “Chưa đạt”, “Đạt”, “Khá”, “Tốt”.

..... ngàytháng.....năm.....

Người tự đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục **01b** (dành cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông)
*(Kèm theo Công văn số 814 /SGD&ĐT-TCCB ngày 23/4/2019 của
 Sở GD&ĐT Hòa Bình)*

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG

Họ và tên người tự đánh giá:
 Chức vụ, đơn vị công tác:
 Huyện/thành phố:
 Năm học:

1. Đánh giá tiêu chí

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí				Minh chứng
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách nhà giáo.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân.					
TC4. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC5. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC6. Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.					
TC7. Tư vấn và hỗ trợ học sinh					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC8. Xây dựng văn hóa nhà trường.					
TC9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
TC10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội					
TC11: Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.					
TC12: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh.					
TC13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					
TC14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc.					
TC15. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					

Hướng dẫn: Người tự đánh giá ghi tóm tắt tên các minh chứng vào cột minh chứng; sau đó đánh dấu “x” vào một ô tương ứng với mức đạt được của tiêu chí (phù hợp với minh chứng tìm được).

2. Tự nhận xét

* Điểm mạnh:

.....
...

* Những vấn đề cần cải thiện:

.....
.....

3. Kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong năm học tiếp theo

* Mục tiêu:

.....

* Nội dung bồi dưỡng (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):

.....

* Thời gian:

* Điều kiện thực hiện:

.....

4. Tự xếp loại kết quả đánh giá:

Ghi chú: Lựa chọn một trong 04 mức “Chưa đạt”, “Đạt”, “Khá”, “Tốt”.

..... ngàytháng.....năm.....

Người tự đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ TÌM MINH CHỨNG ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON

Minh chứng dưới đây chỉ mang tính chất gợi ý. Việc lựa chọn và sử dụng các minh chứng trong quá trình đánh giá cần phù hợp với thực tiễn của nhà trường và địa phương đảm bảo theo quy định tại Thông tư số [26/2018/TT-BGDĐT](#).

Tiêu chí	Mức độ đạt được của tiêu chí	Ví dụ về minh chứng
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo		
Tuân thủ các quy định và rèn luyện về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo dựng phong cách nhà giáo.		
Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo	Đạt: Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/kết luận của các đợt thanh tra, kiểm tra (nếu có)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận về việc giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em...; hoặc bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú ghi nhận giáo viên có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt (nếu là đảng viên); hoặc biên bản họp cha mẹ trẻ em ghi nhận giáo viên nghiêm túc, đối xử đúng mực đối với trẻ em.
	Khá: Có ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú (nếu là đảng viên) ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, có ý thức tự học, tự rèn luyện, phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo; hoặc công văn/quyết định phân công cử giáo viên hoặc hình ảnh giáo viên xuống tận các thôn, bản, nhà dân để động viên cha mẹ trẻ cho trẻ đến trường.
	Tốt: Là tấm gương mẫu mực về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức nhà giáo	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc giáo viên dạy giỏi các cấp. - Ý kiến cảm ơn, khen ngợi của cha mẹ trẻ em/đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/các tổ chức cá nhân phản ánh tích cực về giáo viên có phẩm chất đạo đức mẫu mực; hoặc giáo viên báo cáo chuyên đề/ý kiến trao đổi, thảo luận trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/nhà trường về những kinh nghiệm trong rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức; hoặc hình ảnh, tấm gương giáo viên cùng nhà trường vượt qua những khó khăn (do thiên tai, bão lũ...) để thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.
Tiêu chí 2. Phong cách nhà giáo	Đạt: Có tác phong và phương pháp làm việc phù hợp với công việc của giáo viên mầm non	- Mặc trang phục phù hợp, không vi phạm đạo đức nhà giáo; - Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/kết quả và tiến độ thực hiện công việc...ghi nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non.
	Khá: Có ý thức tự rèn luyện, tạo dựng phong cách làm việc khoa học, tôn trọng, gần gũi trẻ và cha mẹ trẻ.	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ trẻ em/kết quả thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày, tiến độ thực hiện công việc...ghi nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc chăm sóc, giáo dục trẻ em và có ý thức rèn luyện, phấn đấu xây dựng phong cách làm việc khoa học, tôn trọng, gần gũi trẻ và cha, mẹ trẻ em có tác động tích cực tới trẻ em; hoặc kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp/chủ nhiệm có sự tiến bộ.

	Tốt: Là tấm gương mẫu mực về phong cách làm việc khoa học, tôn trọng, gần gũi trẻ em và cha mẹ trẻ; có ảnh hưởng tốt và hỗ trợ đồng nghiệp hình thành phong cách nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoặc đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua; Giấy khen/biên bản họp/ý kiến ghi nhận của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ trẻ em về việc giáo viên có phong cách làm việc khoa học, tôn trọng, gần gũi trẻ em và cha mẹ trẻ. Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp/chủ nhiệm có sự tiến bộ/vượt mục tiêu đề ra; hoặc giáo viên có ý kiến chia sẻ tại buổi họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về kinh nghiệm, biện pháp, cách thức tạo dựng phong cách nhà giáo phù hợp tình hình thực tiễn của nhà trường, địa phương và quy định của ngành.
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm mầm non; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non.		
Tiêu chí 3: Phát triển chuyên môn bản thân	Đạt: Đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Tham gia và hoàn thành đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn theo quy định	Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo giáo viên mầm non theo quy định; Các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.
	Khá: Thực hiện kế hoạch học tập, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện bản thân; cập nhật kiến thức chuyên môn, yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em	Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo giáo viên mầm non và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; Kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp các phương pháp, hình thức tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em.
	Tốt: Chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn bản thân	Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo giáo viên mầm non và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định/kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp các phương pháp, hình thức tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em. Biên bản dự giờ chuyên đề/ý kiến trao đổi/đề xuất/biện pháp/giải pháp/sáng kiến triển khai thực hiện nhiệm vụ và phát triển chuyên môn trong nhà trường/theo yêu cầu của phòng GDĐT/Sở GDĐT được ghi nhận.
Tiêu chí 4: Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em	Đạt: Xây dựng được kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ em trong nhóm, lớp	Bản kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ em trong nhóm, lớp được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản kiểm tra của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu ghi nhận việc thực hiện hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em theo đúng kế hoạch.
	Khá: Chủ động linh hoạt điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản kiểm tra của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu ghi nhận việc điều chỉnh kế hoạch/có biện pháp/giải pháp đổi mới, sáng tạo, điều chỉnh các hoạt động trong kế hoạch chăm sóc, giáo dục hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn trường, lớp và văn hóa địa phương; Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp được phân công chủ nhiệm có sự

	văn hóa địa phương;	tiến bộ trong năm học.
	Tốt: Tham gia phát triển chương trình giáo dục nhà trường; hỗ trợ đồng nghiệp trong xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hóa địa phương.	Bản kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ em trong nhóm, lớp được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua và kết quả chăm sóc, giáo dục của trẻ em trong nhóm, lớp được phân công chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra trong năm học; Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường (hoặc ý kiến ghi nhận từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên) ghi nhận về việc giáo viên có ý kiến trao đổi, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp, đề xuất biện pháp xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc giáo viên thực hiện báo cáo chuyên đề/có ý kiến chia sẻ, hướng dẫn cách thức, biện pháp xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ em trong nhóm, lớp, phù hợp với điều kiện thực tiễn trường, lớp và văn hóa địa phương.
Tiêu chí 5: Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em	Đạt: Thực hiện được kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong nhóm, lớp; đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non	Bản kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong nhóm lớp, đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trở lên/biên bản sinh hoạt chuyên môn/sinh hoạt chuyên đề, trong đó ghi nhận giáo viên đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em theo Chương trình giáo dục mầm non.
	Khá: Chủ động, linh hoạt thực hiện đổi mới các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe, đáp ứng các nhu cầu phát triển khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp	Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại khá trở lên/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ trẻ em, trong đó ghi nhận giáo viên đã đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em đáp ứng các nhu cầu phát triển khác nhau của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, của nhà trường; Kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng của trẻ trong nhóm, lớp được phân công chủ nhiệm có sự tiến bộ.
	Tốt: Chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc nhằm cải thiện tình trạng sức khỏe thể chất và tinh thần của trẻ em.	Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại tốt (giỏi), trong đó ghi nhận giáo viên đã đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em đáp ứng các nhu cầu phát triển khác nhau của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp, của nhà trường; Kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong nhóm, lớp được phân công chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; Biên bản các cuộc họp/sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc giáo viên có trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đảm bảo chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn và phòng bệnh cho trẻ em đáp ứng các nhu cầu phát triển khác nhau của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp, của nhà trường; hoặc báo cáo chuyên đề về biện pháp/giải pháp liên quan đến chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em được nhà trường/phòng GDĐT/Sở GDĐT xác nhận; hoặc bằng khen/giấy khen giáo viên dạy giỏi.
Tiêu chí 6: Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em	Đạt: Thực hiện được kế hoạch giáo dục trong nhóm, lớp, đảm bảo hỗ trợ trẻ em phát triển toàn diện theo Chương trình giáo dục mầm non;	Bản kế hoạch giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em được tổ chuyên môn, ban giám hiệu thông qua Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trong đó ghi nhận việc GV thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ
	Khá: Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục	Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại khá trong đó ghi nhận việc GV thực hiện và điều chỉnh phù hợp các hoạt động giáo dục đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp

	và điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp;	Kết quả giáo dục của trẻ trong nhóm, lớp có sự tiến bộ.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện và điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng phát triển toàn diện trẻ em.	- Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại tốt trong đó ghi nhận việc GV thực hiện và điều chỉnh linh hoạt, sáng tạo các hoạt động giáo dục, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp - Kết quả giáo dục của trẻ trong nhóm, lớp có sự tiến bộ rõ rệt vượt mục tiêu đặt ra; hoặc biên bản họp cha mẹ trẻ ghi nhận kết quả tiến bộ của trẻ trong các lĩnh vực giáo dục; - Giáo viên có báo cáo/ Chia sẻ kinh nghiệm trong các cuộc họp chuyên môn/tọa đàm/hội thảo về thực hiện và điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng phát triển toàn diện trẻ em; Hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em được tổ chuyên môn xác nhận
Tiêu chí 7: Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em	Đạt: Sử dụng được phương pháp quan sát và đánh giá trẻ em để kịp thời điều chỉnh các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em;	- Sổ chuyên môn của GV/ nhật kí ngày của trẻ có ghi lại kết quả quan sát, đánh giá của GV về trẻ - Bản kế hoạch giáo dục thể hiện được căn cứ điều chỉnh các hoạt động giáo dục dựa trên việc sử dụng kết quả quan sát và đánh giá trẻ, được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua;
	Khá: Chủ động, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá nhằm đánh giá khách quan sự phát triển của trẻ em, từ đó điều chỉnh phù hợp kế hoạch chăm sóc, giáo dục;	- Sổ chuyên môn của GV/nhật kí ngày của trẻ có ghi lại kết quả quan sát, đánh giá của GV về trẻ; - Bản kế hoạch giáo dục thể hiện được sự vận dụng các phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá nhằm đánh giá khách quan sự phát triển của trẻ em được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Kế hoạch chăm sóc, GD phản ánh việc điều chỉnh dựa trên kết quả quan sát, đánh giá trẻ được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua;
	Tốt: Chia sẻ và hỗ trợ đồng nghiệp về kinh nghiệm vận dụng các phương pháp quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em. Tham gia hoạt động đánh giá ngoài tại các cơ sở giáo dục mầm non.	- Kế hoạch chăm sóc, GD phản ánh việc điều chỉnh dựa trên kết quả quan sát, đánh giá trẻ, được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Kết quả chăm sóc, giáo dục trên trẻ trong nhóm lớp có sự tiến bộ rõ rệt - Giáo viên được tham gia hoạt động tự đánh giá hoặc đánh giá ngoài tại các cơ sở giáo dục mầm non. - GV có báo cáo/Chia sẻ kinh nghiệm trong các cuộc họp chuyên môn/tọa đàm/hội thảo về vận dụng các phương pháp quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em; Hỗ trợ đồng nghiệp vận dụng các phương pháp quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em được tổ chuyên môn xác nhận
Tiêu chí 8. Quản lý nhóm, lớp	Đạt: Thực hiện đúng các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý cơ sở vật chất và quản lý hồ sơ sổ sách của nhóm, lớp theo quy định;	- Đảm bảo các hồ sơ sổ sách của nhóm lớp theo quy định - Thực hiện các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý nhóm lớp đạt mức trung bình theo đánh giá của tổ chuyên môn.
	Khá: Có sáng kiến trong các hoạt động quản lý nhóm, lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp;	- Đảm bảo các hồ sơ sổ sách của nhóm lớp theo quy định. - Thực hiện các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý nhóm lớp đạt mức khá theo đánh giá của tổ chuyên môn - Có sáng kiến trong các hoạt động quản lý nhóm, lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp được tổ chuyên môn xác nhận hoặc được ghi lại trong biên bản họp

	Tốt: Chia sẻ kinh nghiệm hay, hỗ trợ đồng nghiệp trong quản lý nhóm, lớp theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn.	- Thực hiện các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý nhóm lớp đạt mức tốt theo đánh giá của tổ chuyên môn - Có sáng kiến trong các hoạt động quản lý nhóm, lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp được tổ chuyên môn xác nhận hoặc được ghi lại trong biên bản họp - GV có báo cáo/Chia sẻ kinh nghiệm trong các cuộc họp chuyên môn/tọa đàm/hội thảo về quản lý nhóm, lớp; Hỗ trợ đồng nghiệp về quản lý nhóm, lớp được tổ chuyên môn xác nhận.
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục		
Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.		
Tiêu chí 9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện	Đạt: Thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường;	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) có ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; hoặc biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/cấp trên/Phụ huynh ghi nhận việc giáo viên tham gia thực hiện đúng các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em;
	Khá: Chủ động phát hiện, phản ánh kịp thời, đề xuất và thực hiện các biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, chấn chỉnh các hành vi vi phạm nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường;	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) có ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; hoặc biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/cấp trên/Phụ huynh ghi nhận việc giáo viên tham gia thực hiện đúng các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; - Giáo viên có phản ánh kịp thời, đề xuất và thực hiện các biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, chấn chỉnh các hành vi vi phạm nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường (nếu có) và được tổ chuyên môn/BGH ghi nhận/hoặc được ghi trong biên bản họp
	Tốt: Chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc tổ chức xây dựng môi trường vật chất và môi trường văn hóa, xã hội đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện, đối với trẻ em.	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) có ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; hoặc biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/cấp trên/Phụ huynh ghi nhận việc giáo viên tham gia thực hiện đúng các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; - Giáo viên có phản ánh kịp thời, đề xuất và thực hiện các biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, chấn chỉnh các hành vi vi phạm nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường (nếu có) và được tổ chuyên môn/BGH ghi nhận/hoặc được ghi trong biên bản họp - GV có báo cáo/Chia sẻ kinh nghiệm trong các cuộc họp chuyên môn/tọa đàm/hội thảo về tổ chức xây dựng môi trường vật chất và môi trường văn hóa, xã hội đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện, đối với trẻ em được tổ chuyên môn xác nhận
Tiêu chí 10. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường	Đạt: Thực hiện các quy định về quyền trẻ em; các quy định về quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ theo quy chế dân chủ trong nhà trường	- Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ trong nhà trường; hoặc bản kế hoạch chăm sóc, giáo dục/biên bản họp cha mẹ trẻ em trong đó có thể hiện được việc thực hiện đầy đủ các quy định, các biện pháp đảm bảo công bằng, dân chủ trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.
	Khá: Đề xuất các biện pháp bảo vệ quyền trẻ em; phát huy quyền dân chủ	- Ý kiến đề xuất thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp thực hiện quyền trẻ em, quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và sự phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ

	chủ của bản thân, cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và đồng nghiệp trong nhà trường; phát hiện, ngăn chặn, đề xuất biện pháp xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường (nếu có); Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ và phối hợp với đồng nghiệp trong việc thực hiện các quy định về quyền trẻ em; phát huy quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ theo quy chế dân chủ trong nhà trường.	năm học; hoặc biên bản họp hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có đề xuất biện pháp thực hiện quyền trẻ em, quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và sự phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ năm học. - Biên bản họp cha mẹ trẻ/ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường (nếu có).
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ và phối hợp với đồng nghiệp trong việc thực hiện các quy định về quyền trẻ em; phát huy quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ theo quy chế dân chủ trong nhà trường.	- Ý kiến đề xuất biện pháp thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp thực hiện quyền trẻ em, quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và sự phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ năm học; hoặc biên bản họp hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có đề xuất biện pháp thực hiện quyền trẻ em, quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và sự phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ năm học. - Biên bản họp cha mẹ trẻ/ ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường (nếu có). - Báo cáo chuyên đề/ý kiến chia sẻ của giáo viên trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về việc hướng dẫn, chia sẻ, trao đổi những kinh nghiệm trong việc thực hiện quyền trẻ em, quyền dân chủ của bản thân, đồng nghiệp và cha, mẹ trẻ hoặc người giám hộ và sự phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng

Tham gia tổ chức và thực hiện việc xây dựng, phát triển mối quan hệ hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em

Tiêu chí 11. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	Đạt: Xây dựng mối quan hệ gần gũi, tôn trọng, hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;	- Bản ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc GV xây dựng được mối quan hệ gần gũi, tôn trọng, hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em - Biên bản họp cha mẹ trẻ ghi nhận việc giáo viên xây dựng được mối quan hệ gần gũi, tôn trọng, hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em
	Khá: Phối hợp kịp thời với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng và nhà trường (hoặc số liên lạc điện tử,...) ghi nhận giáo viên phối hợp kịp thời với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em;	- Biên bản hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/biên bản họp cha mẹ trẻ/số liên lạc giữa gia đình và nhà trường (hoặc số liên lạc điện tử,...) ghi nhận giáo viên phối hợp kịp thời với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em; - Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ và kết quả thực hiện các hoạt động ngày lễ, hội, các hoạt động trải nghiệm đa dạng, trong đó có ghi nhận sự phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên đã xây dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ trẻ em.
	Tốt: Chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng. Đề xuất các giải pháp tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng.	- Biên bản hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/biên bản họp cha mẹ trẻ.. ghi nhận giáo viên chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em/thực hiện các giải pháp tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng. - Số liên lạc giữa gia đình và nhà trường (số liên lạc điện tử,...) ghi nhận được sự chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng và trao đổi thường xuyên về tình hình chăm

	đồng.	sóc, giáo dục trẻ em.
Tiêu chí 12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em	Đạt: Xây dựng mối quan hệ gần gũi, tôn trọng, hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng trong thực hiện các quy định về quyền trẻ em	- Sở liên lạc giữa gia đình và nhà trường (số liên lạc điện tử).. ghi nhận được sự hợp tác với cha, mẹ và trao đổi thường xuyên về tình hình thực hiện các quy định về quyền trẻ em; - Biên bản họp cha mẹ trẻ/sở chủ nhiệm trong đó ghi nhận các ý kiến của cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ năm học và thực hiện các quy định về quyền trẻ em; hoặc kế hoạch giáo dục trong đó thể hiện được sự chủ động phối hợp với cha mẹ trẻ; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên hợp tác với cha mẹ, người giám hộ và cộng đồng để thực hiện quyền trẻ em.
	Khá: Chủ động phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em;	- Biên bản họp cha mẹ trẻ ghi nhận sự chủ động phối hợp của GV với Cha, mẹ hoặc người giám hộ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em. - Kết quả thực hiện các hoạt động ngày lễ, hội và các hoạt động trải nghiệm, trong đó có ghi nhận sự phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ để bảo vệ quyền trẻ em; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên đã tạo dựng mối quan hệ gần gũi, tôn trọng, hợp tác và chủ động phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em.
	Tốt: Chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng thực hiện các quy định về quyền trẻ em cho cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng. Đề xuất các giải pháp tăng cường phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em; giải quyết kịp thời các thông tin từ cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ trẻ liên quan đến quyền trẻ em.	- Biên bản họp cha mẹ trẻ/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận việc giáo viên đã chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng thực hiện các quy định về quyền trẻ em cho cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng và có đề xuất được các biện pháp giải quyết kịp thời các thông tin từ cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ trẻ liên quan đến quyền trẻ em. - Ý kiến trao đổi/đề xuất/báo cáo chuyên đề/sáng kiến/bài viết về các biện pháp tăng cường sự phối hợp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan; hoặc biên bản họp cha mẹ trẻ/hình ảnh ghi nhận việc phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với cha mẹ trẻ và cộng đồng để giải quyết kịp thời các thông tin từ cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ trẻ liên quan đến quyền trẻ em..
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em Sử dụng được một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số, ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.		
Tiêu chí 13: Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em	Đạt: Sử dụng được các từ ngữ, câu đơn giản trong giao tiếp bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh); đối với những vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 1/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ, tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số;	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể sử dụng được các từ ngữ, câu đơn giản trong giao tiếp bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc giao tiếp thông thường bằng tiếng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ, tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số;
	Khá: Trao đổi thông tin đơn giản bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) với nội dung liên quan đến hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc giao tiếp thành thạo bằng tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của tổ, nhóm chuyên môn hoặc ban giám hiệu, đồng nghiệp hoặc cấp trên về việc giáo viên có thể trao đổi thông tin đơn giản bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) với nội dung liên quan đến hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc giao tiếp thành thạo bằng tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số

	Tốt: Viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) trong hoạt động chuyên môn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc sử dụng thành thạo tiếng dân tộc thiểu số. Hoặc trình độ mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ do các đơn vị có thẩm quyền cấp; Hoặc báo cáo chuyên đề chuyên môn, hoặc hoạt động giáo dục, trong đó có tài liệu tham khảo bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh).	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) trong hoạt động chuyên môn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc sử dụng thành thạo tiếng dân tộc thiểu số.
Tiêu chí 14. Ứng dụng công nghệ thông tin.	Đạt: Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; Hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số <u>03/2014/TT-BTTTT</u> ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Hoặc kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý nhóm, lớp thể hiện sự sử dụng các phần mềm ứng dụng cơ bản
	Khá: Xây dựng được một số bài giảng điện tử; sử dụng được các thiết bị công nghệ đơn giản phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em;	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý nhóm, lớp - Hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định (tại thông tư số <u>03/2014/TT-BTTTT</u> ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông); - Phiếu dự giờ hoạt động/biên bản sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng các bài giảng điện tử, sử dụng được các thiết bị công nghệ đơn giản phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em
	Tốt: Chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp	Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận trình độ, kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử, sử dụng được các thiết bị công nghệ đơn giản phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em - Báo cáo các hoạt động giáo dục/bài viết/ý kiến trao đổi, hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.
Tiêu chí 15: Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	Đạt: Thể hiện được khả năng tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhóm, lớp	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên thể hiện được khả năng tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhóm, lớp; - Biên bản dự giờ hoạt động giáo dục ghi nhận việc giáo viên thể hiện được khả năng tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhóm, lớp.
	Khá: Vận dụng sáng tạo các loại hình nghệ thuật tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản vào hoạt động chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ em trong trường mầm non. Tổ chức các hoạt động ngày hội, lễ và hoạt động nghệ thuật cho trẻ em ở trường mầm non	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên vận dụng sáng tạo các loại hình nghệ thuật tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản vào hoạt động chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ em trong trường mầm non; - Kế hoạch của nhà trường ghi nhận việc GV tham gia tổ chức các hoạt động ngày hội, lễ và hoạt động nghệ thuật cho trẻ em ở trường mầm non - Biên bản dự giờ hoạt động giáo dục ghi nhận việc giáo viên thể hiện sáng tạo khả năng tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhóm, lớp
	Tốt: Xây dựng được môi	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp

trường giáo dục trẻ em giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp và trường mầm non; chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục trẻ em giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp và trường mầm non	trên về việc giáo viên vận dụng sáng tạo các loại hình nghệ thuật tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật đơn giản vào hoạt động chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ em và xây dựng được môi trường giáo dục trẻ em giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp và trường mầm non. Kế hoạch của nhà trường ghi nhận việc GV tham gia tổ chức các hoạt động ngày hội, lễ và hoạt động nghệ thuật cho trẻ em ở trường mầm non. Trong các cuộc họp chuyên môn/tọa đàm/hội thảo giáo viên có báo cáo chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục trẻ em giàu tính nghệ thuật trong nhóm, lớp và trường mầm non
---	---

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ TÌM MINH CHỨNG ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN GIÁO VIÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Minh chứng dưới đây chỉ mang tính chất gợi ý. Việc lựa chọn và sử dụng các minh chứng trong quá trình đánh giá cần phù hợp với thực tiễn của nhà trường và địa phương đảm bảo theo quy định tại Thông tư số [20/2018/TT-BGDĐT](#)

Tiêu chí	Mức độ đạt được của tiêu chí	Ví dụ về minh chứng
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo Tuân thủ các quy định và rèn luyện về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo dựng phong cách nhà giáo.		
Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo	Đạt: Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/kết luận của các đợt thanh tra, kiểm tra (nếu có)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận về việc giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định dạy thêm, học thêm...; hoặc bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú ghi nhận giáo viên có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt (nếu là đảng viên); hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên nghiêm túc, đối xử đúng mực đối với học sinh.
	Khá: Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú (nếu là đảng viên) ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định dạy thêm, học thêm... và có tinh thần tự học, tự rèn luyện, phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo; hoặc công văn cử giáo viên/quyết định phân công/hình ảnh giáo viên xuống tận các thôn, bản, nhà học sinh để động viên cha mẹ học sinh cho các em đến trường.
	Tốt: Là tấm gương mẫu mực về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức nhà giáo	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoặc đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua (nếu có); - Thư cảm ơn, khen ngợi của cha mẹ học sinh/đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/các tổ chức cá nhân phản ánh tích cực về giáo viên có phẩm chất đạo đức mẫu mực; hoặc giáo viên báo cáo chuyên đề/ý kiến trao đổi, thảo luận trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/nhà trường về những kinh nghiệm trong rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức; hoặc hình ảnh, tấm gương giáo viên cùng nhà trường vượt qua những khó khăn (do thiên tai, bão lũ...) để thực hiện mục tiêu và kế hoạch dạy học.
Tiêu chí 2. Phong cách nhà giáo	Đạt: Có tác phong và cách thức làm việc phù hợp với công việc của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông	- Không mặc trang phục hoặc có lời nói phản cảm, không làm các việc vi phạm đạo đức nhà giáo; - Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/kết quả thực hiện nề nếp ra vào lớp, tiến độ thực hiện công việc... ghi nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc dạy học, giáo dục.
	Khá: Có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách	- Không mặc trang phục hoặc có lời nói phản cảm, không làm các việc vi phạm đạo đức nhà giáo;

	nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh/kết quả thực hiện nề nếp ra vào lớp, tiến độ thực hiện công việc... ghi nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc dạy học, giáo dục và có ý thức rèn luyện, phấn đấu xây dựng tác phong làm việc mẫu mực, khoa học, tác động tích cực tới học sinh lớp dạy học/chủ nhiệm; hoặc kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.
	Tốt: Là tấm gương mẫu mực về phong cách nhà giáo; ảnh hưởng tốt và hỗ trợ đồng nghiệp hình thành phong cách nhà giáo	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoặc đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua; - Giấy khen/biên bản họp/ý kiến ghi nhận của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ học sinh về việc giáo viên có phong cách mẫu mực trong thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ/vượt mục tiêu đề ra; hoặc giáo viên có ý kiến chia sẻ tại buổi họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về kinh nghiệm, biện pháp, cách thức tạo dựng phong cách nhà giáo phù hợp tình hình thực tiễn của nhà trường, địa phương và quy định của ngành.
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ		
Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục		
Tiêu chí 3: Phát triển chuyên môn bản thân	Đạt: Đạt chuẩn trình độ đào tạo và hoàn thành đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn theo quy định; có kế hoạch thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn bản thân	- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học theo quy định; - Các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.
	Khá: Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời yêu cầu đổi mới về kiến thức chuyên môn; vận dụng sáng tạo, phù hợp các hình thức, phương pháp và lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân	- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; - Kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp với các hình thức, phương pháp lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và chia sẻ kinh nghiệm về phát triển chuyên môn của bản thân nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định/kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp với các hình thức, phương pháp lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng; - Biên bản dự giờ chuyên đề/ý kiến trao đổi/đề xuất/biện pháp/giải pháp/sáng kiến triển khai thực hiện nhiệm vụ và phát triển chuyên môn trong nhà trường/theo yêu cầu của phòng GDĐT/Sở GDĐT được ghi nhận.
Tiêu chí 4: Xây dựng	Đạt: Xây dựng được kế hoạch dạy học và giáo	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua;

kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	dục	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/sổ ghi đầu bài, sổ báo giảng.../biên bản kiểm tra của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu ghi nhận việc thực hiện dạy học và giáo dục theo đúng kế hoạch.
	Khá: Chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/sổ ghi đầu bài, sổ báo giảng.../biên bản kiểm tra của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu ghi nhận việc điều chỉnh kế hoạch/có biện pháp/giải pháp đổi mới, sáng tạo, điều chỉnh thực hiện công việc theo kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ trong năm học.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra trong năm học; - Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường (hoặc ý kiến ghi nhận từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên) ghi nhận về việc giáo viên có ý kiến trao đổi, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp, đề xuất biện pháp xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, giáo dục; hoặc giáo viên thực hiện báo cáo chuyên đề/có ý kiến chia sẻ, hướng dẫn cách thức, biện pháp xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với yêu cầu môn học, kế hoạch của nhà trường và phù hợp với tình hình học tập, rèn luyện của học sinh.
Tiêu chí 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực	Đạt: Áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp dạy học và giáo dục được áp dụng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trở lên/biên bản sinh hoạt chuyên môn/sinh hoạt chuyên đề, trong đó ghi nhận giáo viên áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.
	Khá: Chủ động cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế	- Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại khá trở lên/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ học sinh, trong đó ghi nhận giáo viên đã vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, của nhà trường; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	- Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại tốt (giỏi), trong đó ghi nhận giáo viên đã vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp học, của nhà trường; - Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; - Biên bản các cuộc họp/sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc giáo viên có trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; hoặc báo cáo chuyên đề về biện pháp/giải pháp liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học được nhà trường/phòng GDĐT/Sở GDĐT xác nhận; hoặc bằng khen/giấy khen giáo viên dạy giỏi.
Tiêu chí 6: Kiểm tra, đánh giá	Đạt: Sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp kiểm tra đánh giá được sử dụng đảm bảo vì sự tiến bộ của học sinh và theo đúng quy định được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông

theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	tập và sự tiến bộ của học sinh	qua; - Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trong đó ghi nhận việc sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh theo đúng quy định.
	Khá: Chủ động cập nhật, vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	- Phiếu dự giờ đánh giá và xếp loại khá trở lên/ý kiến ghi nhận, đánh giá của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu, trong đó thể hiện được rõ việc vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo đúng quy định và theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp kinh nghiệm triển khai hiệu quả việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh	- Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại mức tốt (giỏi); - Kết quả học tập cuối năm của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận kết quả tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện; - Giáo viên có ý kiến/báo cáo đề xuất, giới thiệu, chia sẻ các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường.
Tiêu chí 7: Tư vấn và hỗ trợ học sinh	Đạt: Hiểu các đối tượng học sinh và nắm vững qui định về công tác tư vấn và hỗ trợ học sinh; thực hiện lồng ghép hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục thể hiện được lồng ghép nội dung, phương pháp, hình thức tư vấn, hỗ trợ phù hợp với học sinh, có tác động tích cực tới học sinh trong hoạt động học tập, rèn luyện được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Phiếu dự giờ/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết chuyên đề/tiết sinh hoạt lớp được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trở lên, trong đó ghi nhận thực hiện biện pháp được áp dụng phù hợp với đối tượng học sinh.
	Khá: Thực hiện hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục	- Phiếu dự giờ/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp được xếp loại khá trở lên hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh trong đó ghi nhận giáo viên thực hiện được các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ và kết quả học tập, rèn luyện học sinh hòa nhập có sự tiến bộ (nếu có); hoặc kết quả vận động học sinh dân tộc thiểu số đến lớp (nếu có).
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp kinh nghiệm triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục	- Phiếu dự giờ/tiết dạy chuyên đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp được đánh giá và xếp loại tốt (giỏi) trong đó ghi nhận kết quả thực hiện được các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hòa nhập có sự tiến bộ (nếu có), hoặc kết quả vận động học sinh dân tộc thiểu số đến lớp (nếu có); - Ý kiến trao đổi/báo cáo chuyên đề/danh mục đề tài, sáng kiến giáo viên có tham gia trong đó có đề xuất các biện pháp tư vấn tâm lý, tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học sinh được thực hiện có hiệu quả được nhà trường, cơ quan quản lý cấp trên xác nhận; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên có ý kiến trao đổi, đề xuất, chia sẻ kinh nghiệm duy trì sĩ số/vận động học sinh dân tộc thiểu số, vùng khó khăn đến lớp.
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục Thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, phòng, chống bạo lực học đường.		
Tiêu chí 8. Xây dựng văn	Đạt: Thực hiện đầy đủ nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) có ghi nhận giáo viên thực hiện đúng quy tắc ứng xử của viên chức và tinh thần hợp tác với đồng nghiệp; hoặc biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà

hóa nhà trường	trường theo quy định	trường/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/cấp trên ghi nhận việc giáo viên tham gia thực hiện đúng nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường.
	Khá: Đề xuất biện pháp thực hiện hiệu quả nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường theo quy định; có giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả các vi phạm nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử trong lớp học và nhà trường trong phạm vi phụ trách (nếu có)	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên thực hiện đầy đủ và có đề xuất biện pháp/giải pháp thực hiện hiệu quả nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử trong lớp học và nhà trường theo quy định; - Giáo viên có ý kiến trao đổi/chia sẻ/báo cáo chuyên đề về áp dụng kịp thời các biện pháp phòng, chống các vi phạm nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử trong lớp học và nhà trường (nếu có).
	Tốt: Là tấm gương mẫu mực, chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường	- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên thực hiện tốt quy tắc ứng xử và có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp; - Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh/Giấy khen/Bằng khen ghi nhận giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong lớp và trong nhà trường; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/ý kiến phản hồi/biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên mẫu mực/đi đầu trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường.
Tiêu chí 9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường	Đạt: Thực hiện đầy đủ các quy định về quyền dân chủ trong nhà trường, tổ chức học sinh thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường	Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ trong nhà trường; hoặc bản kế hoạch dạy học và giáo dục/biên bản họp cha mẹ học sinh trong đó có thể hiện được việc thực hiện đầy đủ các quy định, các biện pháp công bằng, dân chủ trong hoạt động dạy học và giáo dục.
	Khá: Đề xuất biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và đồng nghiệp trong nhà trường; phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ của học sinh (nếu có)	- Bản kế hoạch thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, đồng nghiệp và sự phối hợp với cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ năm học; hoặc biên bản họp hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có đề xuất biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ năm học; - Biên bản họp cha mẹ học sinh/ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ của học sinh (nếu có).
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và đồng nghiệp	- Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên thực hiện đúng quy định về quyền dân chủ và đạt được hiệu quả trong việc hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/kế hoạch thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, của đồng nghiệp và cha mẹ học sinh

		trong thực hiện nhiệm vụ năm học; - Báo cáo chuyên đề/ý kiến chia sẻ của giáo viên trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về việc hướng dẫn, chia sẻ, trao đổi những kinh nghiệm trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp.
Tiêu chí 10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường	Đạt: Thực hiện đầy đủ các quy định của nhà trường về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục thể hiện được nội dung giáo dục, xây dựng trường học an toàn, phòng, chống bạo lực học đường; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên thực hiện đầy đủ các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống bạo lực học đường; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm đạt mục tiêu đề ra/không để xảy ra bạo lực học đường.
	Khá: Đề xuất biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường (nếu có)	- Biên bản hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/biên bản họp cha mẹ học sinh/sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...)... ghi nhận giáo viên thực hiện đúng quy định, đề xuất biện pháp và kịp thời phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống bạo lực học đường; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ và không để xảy ra vụ việc bạo lực học đường; - Biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận việc giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường (nếu có).
	Tốt: Là điển hình tiên tiến về thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường	- Biên bản họp cha mẹ học sinh/ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; - Báo cáo chuyên đề/bài viết/ý kiến trao đổi, thảo luận trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/nhà trường về kinh nghiệm/biện pháp thực hiện tốt việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; - Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra và không để xảy ra vụ việc bạo lực học đường.
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội Tham gia tổ chức và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh		
Tiêu chí 11. Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên	Đạt: Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành đối với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan	- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...), sổ ghi đầu bài, giấy mời... ghi nhận được sự trao đổi thường xuyên về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh; - Biên bản họp cha mẹ học sinh/sổ chủ nhiệm (nếu làm công tác chủ nhiệm lớp) trong đó ghi nhận giáo viên tôn trọng quyền của cha mẹ học sinh trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục; hoặc kế hoạch dạy học và giáo dục trong đó thể hiện được sự phối hợp với cha mẹ học sinh; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên thực hiện đúng quy định trong việc hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan.
	Khá: Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học	- Biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận sự tin tưởng, tôn trọng đối với giáo viên; - Kết quả học tập và kết quả thực hiện các phong trào/hoạt động ngoài giờ

quan	sinh và các bên liên quan	lên lớp, trong đó có ghi nhận sự phối hợp, tham gia của cha mẹ học sinh; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên đã tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ học sinh và các bên liên quan.
	Tốt: Đề xuất với nhà trường các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.	- Biên bản họp cha mẹ học sinh/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận việc giáo viên được cha mẹ học sinh và các bên liên quan tin tưởng, tôn trọng và có đề xuất được các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các bên liên quan; - Ý kiến trao đổi/đề xuất/báo cáo chuyên đề/sáng kiến/bài viết về các biện pháp tăng cường sự phối hợp với cha mẹ học sinh và các bên liên quan; hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh/hình ảnh ghi nhận việc phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với cha mẹ học sinh và các bên liên quan.
Tiêu chí 12. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh	Đạt: Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh ở trên lớp; thông tin về chương trình, kế hoạch dạy học môn học cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên có liên quan; tiếp nhận thông tin từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên có liên quan về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh	- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử, ...), sổ ghi đầu bài, giấy mời.../biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh ghi nhận sự trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh và thông tin đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy học, các hoạt động giáo dục, thời khóa biểu... được thông báo tới cha mẹ học sinh và các bên có liên quan; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đạt được mục tiêu đề ra.
	Khá: Chủ động phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ và động viên học sinh học tập, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục	- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử, ...), sổ ghi đầu bài, giấy mời.../biên bản họp nhóm chuyên môn/nhóm chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên chủ động, kịp thời trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh và phối hợp thực hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ và động viên học sinh học tập, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy học; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ.
	Tốt: Giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về quá trình học tập, rèn luyện và thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục của học sinh	- Biên bản họp cha mẹ học sinh/báo cáo/thông tin phản hồi từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu ghi nhận việc giáo viên đã giải quyết kịp thời thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và các bên liên quan về quá trình học tập, rèn luyện và thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy học; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; không để xảy ra bạo lực học đường.

Tiêu chí 13: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh	Đạt: Tham gia tổ chức, cung cấp thông tin về nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan; tiếp nhận thông tin từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh	- Sở liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...), thông báo.../biên bản họp cha mẹ học sinh/ nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận sự trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh và các bên liên quan về nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường, về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh ở trên lớp, tại gia đình; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh/kết quả thi đua của lớp đạt mục tiêu đề ra/không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.
	Khá: Chủ động phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh	- Sở liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...)/giấy mời/thông báo.../ý kiến ghi nhận từ cha mẹ học sinh hoặc các bên có liên quan/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên chủ động, kịp thời giải quyết thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh và các bên liên quan về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ/kết quả thi đua của lớp có sự tiến bộ và không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.
	Tốt: Giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh	- Sở liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...)/giấy mời/thông báo.../ý kiến ghi nhận từ cha mẹ học sinh hoặc các bên có liên quan/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên chủ động, kịp thời giải quyết thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh và các bên liên quan về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra, không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục		
Tiêu chí 14: Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc	Đạt: Có thể sử dụng được các từ ngữ giao tiếp đơn giản bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể sử dụng được các từ ngữ giao tiếp đơn giản bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc; hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 1/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ do các đơn vị có thẩm quyền cấp (đối với giáo viên tiểu học); Chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ, tiếng dân tộc do các đơn vị có thẩm quyền cấp (đối với giáo viên THCS, THPT).
	Khá: Có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày hoặc chủ đề đơn giản, quen thuộc liên quan đến	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của tổ, nhóm chuyên môn hoặc ban giám hiệu, đồng nghiệp hoặc cấp trên về việc giáo viên có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày hoặc chủ đề đơn giản, quen thuộc liên quan đến hoạt động dạy học, giáo dục (trong đó ưu tiên tiếng Anh) hoặc biết ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc; hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về

	hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh) hoặc biết ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc	ngoại ngữ, tiếng dân tộc do các đơn vị có thẩm quyền cấp; hoặc phiếu dự giờ ghi nhận có tài liệu tham khảo bằng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc trong quá trình dạy học hoặc có liên hệ, hoặc giải thích các từ, sự vật hiện tượng bằng ngoại ngữ, tiếng dân tộc.
	Tốt: Có thể viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc	- Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh); hoặc có chứng chỉ trình độ mức 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam (đối với giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông, trình độ mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam (đối với giáo viên tiểu học); hoặc kế hoạch dạy học (hoặc báo cáo chuyên đề chuyên môn, hoặc tiết dạy) trong đó có tài liệu tham khảo bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ do các đơn vị có thẩm quyền cấp.
Tiêu chí 15. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục	Đạt: Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản, thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh theo qui định; hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin và các thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục theo qui định	Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, giáo dục; hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoặc kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch dạy học, công tác hàng năm có tích hợp ứng dụng công nghệ, thiết bị công nghệ trong dạy học và công tác quản lý học sinh.
	Khá: Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong hoạt động dạy học, giáo dục; cập nhật và sử dụng hiệu quả các phần mềm; khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục	- Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, giáo dục (hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông); - Phiếu dự giờ/phiếu dự tiết chuyên đề/kết quả sử dụng phần mềm quản lý học sinh/biên bản sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tiết dạy; hoặc danh sách các bài giảng, tài nguyên dạy học được số hóa/danh sách các phần mềm được giáo viên cập nhật và ứng dụng trong dạy học, giáo dục hàng năm.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy	- Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận trình độ, kỹ năng xây dựng bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục; - Báo cáo các/tiết dạy chuyên đề/tiết dạy mẫu/bài viết/ý kiến trao đổi, hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục.

	học, giáo dục	
--	---------------	--

Phụ lục **03a** (Dành cho giáo viên cơ sở giáo dục mầm non)
*(Kèm theo Công văn số 814 /SGD&ĐT-TCCB ngày 23 /4/2019 của
 Sở GD&ĐT Hòa Bình)*

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

Họ và tên giáo viên được đánh giá:
 Chức vụ, tổ chuyên môn, đơn vị công tác:
 Huyện/thành phố:
 Năm học:

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí				Ghi chú
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách làm việc.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân					
TC4. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em					
TC5. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em.					
TC6. Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em.					
TC7. Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em.					
TC8. Quản lý nhóm lớp.					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.					
TC10. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng					
TC11: Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					
TC12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em					
TC13. Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em.					
TC14. Ứng dụng công nghệ thông tin					
TC15. Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					
Xếp loại kết quả đánh giá chung:					

Hướng dẫn: Tổ chuyên môn cần phân công tối thiểu 03 giáo viên thực hiện việc cho ý kiến đối với giáo viên được đánh giá. Người đánh giá đánh dấu “x” vào một ô tương ứng với mức đạt được của tiêu chí (phù hợp với minh chứng được cung cấp).

..... ngàytháng.....năm.....

Người tham gia đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 03b (Dành cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông)
(Kèm theo Công văn số/SGD&ĐT-TCCB ngày/4/2019 của
Sở GD&ĐT Hòa Bình)

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

Họ và tên giáo viên được đánh giá:
Chức vụ, tổ chuyên môn, đơn vị công tác:
Huyện/thành phố:
Năm học:

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí				Ghi chú
	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách nhà giáo.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân.					
TC4. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC5. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC6. Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.					
TC7. Tư vấn và hỗ trợ học sinh					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC8. Xây dựng văn hóa nhà trường.					
TC9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
TC10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội					
TC11: Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.					
TC12: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh.					
TC13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					
TC14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc.					
TC15. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					
Xếp loại kết quả đánh giá chung:					

Hướng dẫn: Tổ chuyên môn cần phân công tối thiểu 03 giáo viên thực hiện việc cho ý kiến đối với giáo viên được đánh giá. Người tham gia đánh giá đánh dấu “x” vào một ô tương ứng với mức đạt được của tiêu chí (phù hợp với minh chứng được cung cấp).

..... ngàytháng.....năm.....

Người tham gia đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

Họ và tên giáo viên được đánh giá:
 Chức vụ, tổ chuyên môn, đơn vị công tác:

 Huyện/thành phố:
 Năm học:

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Kết quả đánh giá tiêu chí (Ghi rõ từng mức đánh giá (Chưa đạt; Đạt; Khá; Tốt) của các giáo viên tham gia đánh giá)				Kết quả tổng hợp ý kiến
	GV 1	GV2	GV3	...	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách làm việc.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân					
TC4. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em					
TC5. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em.					
TC6. Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em.					
TC7. Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em.					
TC8. Quản lý nhóm lớp.					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.					
TC10. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng					
TC11: Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					
TC12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em					
TC13. Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em.					
TC14. Ứng dụng công nghệ thông tin					
TC15. Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.					
Xếp loại kết quả đánh giá chung:					

Hướng dẫn: Ghi rõ Họ và tên của các giáo viên (GV1, GV2, GV3, ...) vào trong bảng trên. Cột “Kết quả tổng hợp ý kiến” có thể được xác định theo 2/3 ý kiến của các đồng nghiệp (VD: Tại tiêu chí 10, có 01/03 đồng nghiệp đánh giá ở mức “Khá” và 02/03 đồng nghiệp đánh giá ở mức “Đạt”, thì kết quả tổng hợp của tiêu

chí đó là mức “Đạt”); hoặc theo minh chứng xác thực (do giáo viên được đánh giá cung cấp) để Tổ trưởng chuyên môn quyết định mức đánh giá của tiêu chí.

*** Ý kiến nhận xét, đánh giá của Tổ chuyên môn:**

- Điểm mạnh:

- Những vấn đề cần cải thiện:

- Đề xuất hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế:

*** Xếp loại kết quả đánh giá chung:**

.....

Ghi chú: Kết quả đánh giá chung là một trong bốn mức “Chưa đạt”, “Đạt”, “Khá”, “Tốt”.

..... ngàytháng.....năm.....

Tổ trưởng chuyên môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục **04b** (Dành cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông)
 (Kèm theo Công văn số 814 /SGD&ĐT-TCCB ngày 23 /4/2019 của
 Sở GD&ĐT Hòa Bình)

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ĐỒNG NGHIỆP
 TRONG TỔ CHUYÊN MÔN**

Họ và tên giáo viên được đánh giá:
 Chức vụ, tổ chuyên môn, đơn vị công tác:

 Huyện/thành phố:
 Năm học:

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Kết quả đánh giá tiêu chí (Ghi rõ từng mức đánh giá (<i>Chưa đạt; Đạt; Khá; Tốt</i>) của các giáo viên tham gia đánh giá)				Kết quả tổng hợp ý kiến
	GV1	GV2	GV 3	...	
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo					
TC1. Đạo đức nhà giáo					
TC2. Phong cách nhà giáo.					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
TC3. Phát triển chuyên môn bản thân.					
TC4. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC5. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
TC6. Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.					
TC7. Tư vấn và hỗ trợ học sinh					
Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục					
TC8. Xây dựng văn hóa nhà trường.					
TC9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.					
TC10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.					
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội					
TC11: Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.					
TC12: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh.					
TC13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.					
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					
TC14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc.					
TC15. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục					
Xếp loại kết quả đánh giá chung:					

Hướng dẫn: Ghi rõ Họ và tên của các giáo viên (GV1, GV2, GV3, ...) vào trong bảng trên. Cột “Kết quả tổng hợp ý kiến” có thể được xác định theo 2/3 ý kiến của các đồng nghiệp (VD: Tại tiêu chí 10, có 01/03 đồng nghiệp đánh giá ở mức “Khá” và 02/03 đồng nghiệp đánh giá ở mức “Đạt”, thì kết quả tổng hợp của tiêu chí đó là mức “Đạt”); hoặc theo minh chứng xác thực (do giáo viên được đánh giá cung cấp) để Tổ trưởng chuyên môn quyết định mức đánh giá của tiêu chí.

*** Ý kiến nhận xét, đánh giá của Tổ chuyên môn:**

- Điểm mạnh:

- Những vấn đề cần cải thiện:

- Đề xuất hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế:

*** Xếp loại kết quả đánh giá chung:**

.....

Ghi chú: Kết quả đánh giá chung là một trong bốn mức “Chưa đạt”, “Đạt”, “Khá”, “Tốt”.

..... ngàytháng.....năm.....

Tổ trưởng chuyên môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 05

(Kèm theo Công văn số 814 /SGD&ĐT-TCCB ngày 23 /4/2019 của
Sở GD&ĐT Hòa Bình)

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Đơn vị:

Số lượng giáo viên được đánh giá:

.....

Huyện/thành phố:

Năm học:

1. Tổng hợp kết tự đánh giá của giáo viên

- Đơn vị hiện có: giáo viên.

- Đơn vị có: giáo viên tự đánh giá.

Trong đó: “Chưa đạt”; “Đạt”; “Khá”; “Tốt”.

2. Kết quả xếp loại đánh giá của cơ sở giáo dục

T T	Họ và tên	Kết quả đánh giá của tiêu chí															Xếp loại
		(Ghi tắt các mức đánh giá như sau: Chưa đạt – CĐ; Đạt – Đ; Khá – K; Tốt – T)															
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1																	
2																	
3																	
...																	

Tổng số: giáo viên; “Chưa đạt”; “Đạt”; “Khá”;
“Tốt”.

3. Đánh giá chung về năng lực giáo viên

a) Điểm mạnh:

b) Những vấn đề cần cải thiện:

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế:

..... ngàytháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 06

UBND
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN
NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC -**

I. Kết quả tự đánh giá của giáo viên

Bậc học	Tổng số giáo hiện có	Tổng số giáo viên tự đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Mầm non										
Tiểu học										
THCS										
Cộng										

II. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục

Bậc học	Tổng số giáo hiện có	Tổng số giáo viên được đánh giá	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Mầm non										
Tiểu học										
THCS										
Cộng										

..... ngàytháng.....năm.....

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Những năm học thực hiện tự đánh giá: Báo cáo theo mục I.
- Những năm học cơ sở giáo dục thực hiện đánh giá: Báo cáo theo cả mục I và mục II.